

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2023/HS-PT
Ngày 23 tháng 5 năm 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Khoa

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trung Thành

Bà Lâm Vương Mỹ Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Như Trung Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 186/2022/TLPT-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo Nguyễn Trí H, do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2022/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Trí H - sinh năm 1981 tại thành phố C - tỉnh An Giang; hộ khẩu thường trú: Khóm C, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang; nơi ở hiện tại: số D đường L, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trí H1 (chết) và bà Cao Thị Thu H2; có vợ Huỳnh Thị M - sinh năm: 1982 (đã ly hôn), Phan Thị Thanh K - Sinh năm: 1988 (đã ly hôn); có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2013; tiền sự: không; tiền án: Không; không bị tạm giữ, tạm giam; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trịnh Thị H3 - Luật sư Văn phòng Luật sư Nguyễn Thị H4 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh K. Có mặt.

* Bị hại: Anh Hồng Thái H5 - sinh năm 1981; trú tại: Tổ dân phố H, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Lê Xuân T, ông Vũ Văn Đ, Luật sư thuộc Công ty L. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/11/2020, tại khu vực địa nuôi tôm ở thôn N, xã V, huyện V, tỉnh Khánh

Hòa, Phạm Thị Ái T1 cùng Nguyễn Trí H, Trương Đình T2 và một số người khác điều khiển nhiều xe ô tô đến đây để thu mua tôm. Cùng ngày, Lê Thanh C điều khiển xe ô tô biển số 79C-150.43 của Hồng Thái H5 đến khu vực này để mua tôm cho H5.

Tại đây, C hỏi mua tôm của T1 nhưng không được nên xảy ra cãi vã giữa C với T1. Sau đó, C điều khiển xe ô tô 79C-150.43 đỗ chặn đường đi từ khu vực địa tôm lên đường Nguyễn H6 rồi đóng cửa xe và bỏ đi.

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 25/11/2020, Nguyễn Công H7 điều khiển xe ô tô 79C-112.90 chở tôm giao cho khách hàng thì gặp xe ô tô 79C-150.43 đỗ chặn đường nên không đi được. Lúc này, H và H7 liên hệ với C để điều khiển xe ô tô 79C-150.43 tránh đường nhưng không được. H nói với H7 dùng dây xích kéo xe ô tô 79C-150.43 tránh đường thì H7 đồng ý. H dùng 01 (một) sợi dây xích sắt buộc một đầu vào 02 bass khóa cửa thùng đông lạnh phía sau xe ô tô 79C-150.43 còn một đầu buộc vào cản trước xe ô tô 79C-112.90. Sau đó, H7 điều khiển xe ô tô 79C-112.90 lùi lại để kéo xe thì 02 bass khóa cửa thùng đông lạnh phía sau xe ô tô 79C-150.43 bị kéo bung ra, móp méo nên H, H7 cho dừng xe lại. H tháo đầu dây xích khỏi 02 bass khóa rồi buộc vào bậc lên xuống phía sau của xe ô tô 79C-150.43. H7 tiếp tục điều khiển xe ô tô 79C-112.90 kéo lùi xe ô tô 79C-150.43 một đoạn khoảng 03 m, tạo được khoảng trống cho xe ô tô đi qua. Sau đó H7 điều khiển xe ô tô 79C-112.90 chở tôm đi.

Một lúc sau, C quay lại điều khiển xe ô tô 79C-150.43 chạy đến phía trước một đoạn thì xe tắt máy nằm chặn đường đi. C đóng cửa xe rồi bỏ đi. Khoảng 02 giờ 10 phút ngày 25/11/2020, sau khi bắt tôm xong, T1 và các tài xế điều khiển xe ô tô đi về thì thấy xe ô tô 79C-150.43 nằm chặn đường đi nên không đi được. Trần liên lạc với H5 để nói C điều khiển xe tránh đường đi nhưng không được. Ngay sau đó, T1 nhờ người thuê xe ô tô khác đến kéo xe ô tô 79C-150.43 tránh đường nhưng không được. Lúc này, H nhặt một viên đá bên đường đập vỡ kính bên trái của xe ô tô 79C-150.43 để mở cửa xe. Sau khi kính xe bị vỡ, T2 mở cửa leo lên xe, mở thắng tay, điều khiển vô-lăng để nhiều người khác cùng đẩy xe ô tô 79C-150.43 đi một đoạn khoảng 10m tạo khoảng trống đường đi. Sau đó, các xe ô tô của T1 chở tôm đi khỏi khu vực. Sáng ngày 25/11/2020, H5 và C phát hiện xe ô tô 79C-150.43 bị hư hỏng một số bộ phận nên đã trình báo sự việc đến cơ quan chức năng đề nghị xử lý vụ việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 57/2021/KL-TTHS ngày 06/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V kết luận về thiệt hại của xe ô tô 79C-150.43 gồm các tài sản bị hư hỏng như sau:

1. 01 (một) tấm kính chắn gió phía trước kích thước (147,2x78,8)cm bị nứt, vỡ hoàn toàn phải thay mới. Giá trị thiệt hại tài sản: 2.000.000 đồng.
2. 01 (một) tấm kính cửa bên trái kích thước (92,6x73,4)cm, bị nứt, vỡ hoàn toàn phải thay mới. Giá trị thiệt hại tài sản: 800.000 đồng.
3. 01 (một) đèn pha, coss bên trái bị nứt, vỡ hoàn toàn phải thay mới. Giá trị thiệt hại tài sản: 2.400.000 đồng.
4. 01 (một) đèn pha, coss bên phải bị nứt, vỡ hoàn toàn phải thay mới. Giá trị thiệt hại tài sản: 2.400.000 đồng.
5. 02 (hai) bass khóa cửa hông thùng kín (thùng đông lạnh) phía sau bị móp, không sử dụng được, phải thay mới. Giá trị thiệt hại tài sản: 800.000 đồng.
6. Tiền công lắp ráp: 2.000.000 đồng.

Tổng cộng giá trị thiệt hại tài sản là: 10.400.000 đồng (Mười triệu bốn trăm ngàn đồng)

Tại công văn số 04/2021/CV-HĐĐGTTTHS ngày 07/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V bổ sung thông tin về tiền công lắp ráp, sửa chữa của từng bộ phận bị hỏng của xe ô tô 79C-150.43 là:

1. Tiền công lắp ráp 01 (một) tấm kính chắn gió phía trước kích thước (147,2x78,8)cm: 400.000 đồng.
2. Tiền công lắp ráp 01 (một) tấm kính cửa bên trái kích thước (92,6x73,4)cm: 400.000 đồng.
3. Tiền công lắp ráp 01 (một) đèn pha, coss bên trái: 200.000 đồng.
4. Tiền công lắp ráp 01 (một) đèn pha, coss bên phải: 200.000 đồng.
5. Tiền công lắp ráp 02 (hai) bass khóa cửa hông thùng kín (thùng đông lạnh) phía sau: 800.000 đồng.

Tổng cộng tiền công lắp ráp, sửa chữa là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2022/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 293, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Nguyễn Trí H; xử phạt bị cáo Nguyễn Trí H 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01(một) năm, tính từ ngày tuyên án về tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, bị hại Hồng Thái H5 kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại giữ nguyên kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Trí H xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của người tham gia phiên tòa:

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, bị hại ông Hồng Thái Hòa đồng ý tự mình bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Đơn kháng cáo được bị hại gửi trực tiếp cho Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh vào ngày 23/9/2022. Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đơn

kháng cáo của bị hại là hợp pháp, do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa, bị hại thay đổi yêu cầu, đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm vì bỏ lọt tội phạm. Xét việc thay đổi nội dung yêu cầu của bị hại phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận để xem xét.

[3] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi bị cáo đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có cơ sở để xác định bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh xét xử bị cáo về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về nội dung kháng cáo của bị hại:

Bị hại Hồng Thái H5 kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, bị hại cho rằng ngoài bị cáo còn có đồng phạm khác thực hiện hành vi phá hoại tài sản của bị hại, có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm nên đề nghị hủy bản án sơ thẩm.

Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, Nguyễn Công H7 có hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản là 02 (hai) bass khóa cửa hông thùng kín (thùng đông lạnh) phía sau xe ô tô biển số 79C-150.43 của Hồng Thái H5 với giá trị thiệt hại là 1.600.000 đồng. Tuy nhiên, H7 không có tiền án, tiền sự nên hành vi của H7 không cấu thành tội phạm.

Đối với những thiệt hại còn lại về tài sản xe ô tô 79C-150.43 của Hồng Thái H5 gồm 01 (một) kính chắn gió phía trước bị vỡ, 01 (một) đèn pha, coss bên trái bị vỡ và 01 (một) đèn pha, coss bên phải bị vỡ, hiện tại chưa xác định được đối tượng thực hiện hành vi làm hư hỏng các tài sản này. Như vậy, yêu cầu xem xét việc có đồng phạm tham gia trong vụ án đã được điều tra, xử lý, bị hại cần liên hệ cơ quan chức năng để giải quyết. Bản án sơ thẩm cũng đã nhận định về vấn đề này nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị hại.

[4] Về án phí: Bị hại Hồng Thái H5 phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 293, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Nguyễn Trí H;

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Hồng Thái H5, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trí H 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Trí H cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

2/ **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị hại Hồng Thái H5 phải nộp án phí dân sự phúc thẩm 300.000đ.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Công an tỉnh Khánh Hòa (Phòng hồ sơ);
- Công an huyện Vạn Ninh;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THADS huyện Vạn Ninh;
- TAND huyện Vạn Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa;
- Bị cáo + Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Anh Khoa